

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2019 - 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Xét Tờ trình số 141/TTr-UBND ngày 26/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2019 - 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2019 - 2022 như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ

a) Hộ gia đình, cá nhân (thân nhân của người chết) trực tiếp lo việc hỏa táng cho người chết có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hưng Yên;

b) Các cơ quan, tổ chức trực tiếp lo việc hỏa táng cho người vô gia cư, lang thang, cơ nhỡ, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, không có người thân khi chết trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 12 triệu đồng/01 người (01 ca hỏa táng) đối với trường hợp người chết là người vô gia cư, lang thang, cơ nhỡ, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, không có người thân;

b) Hỗ trợ 10 triệu đồng/01 người (01 ca hỏa táng) đối với trường hợp người chết thuộc hộ nghèo;

c) Hỗ trợ 05 triệu đồng/01 người (01 ca hỏa táng) đối với trường hợp người

chết không thuộc trường hợp quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều này;

d) Người được Nhà nước hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng thuộc nhiều đối tượng khác nhau thì được nhận một mức hỗ trợ cao nhất theo quy định.

3. Thời gian hỗ trợ: Từ ngày 01/01/2019 đến hết ngày 31/12/2022.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: Trích từ nguồn ngân sách tỉnh được cân đối, bố trí cho huyện, thành phố hàng năm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVI, Kỳ họp thứ Bảy, thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ huyện, thành phố;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tư Pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đỗ Xuân Tuyên